

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

ĐỀ TÀI :

Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc thắng lợi buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán đi đến ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định?

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Quách Yến Thủy

Mã sinh viên: 23A4020494

Nhóm tín chỉ: PLT10A-19

Mã đề: Đề 12

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
<i>1.Tính cấp thiết của đề tài</i>	<i>3</i>
<i>2.Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu</i>	<i>4</i>
<i>3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu</i>	<i>4</i>
<i>4.Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu</i>	<i>4</i>
<i>5.Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài</i>	<i>4</i>
NỘI DUNG.....	5
I _PHẦN LÝ LUẬN	5
<i>1.Chiến dịch “Điện Biên Phủ”</i>	<i>5</i>
<i>2. Hiệp định Gionevo.....</i>	<i>8</i>
<i>3. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định Gionevo.....</i>	<i>10</i>
II _LIÊN HỆ THỰC TIỄN.....	11
<i>1. Liên hệ thế giới</i>	<i>11</i>
<i>2. Liên hệ trong nước</i>	<i>11</i>
<i>3. Liên hệ bản thân.....</i>	<i>12</i>
KẾT LUẬN	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất nước ta đã phải gánh chịu ách đô hộ nặng nề của giặc ngoại xâm hơn ngàn năm, nhưng người dân Việt Nam không bao giờ chịu khuất phục, chấp nhận nỗi nhục mất nước. Bao lớp cha anh đã kiên cường chống trả, bất khuất hi sinh không tiếc xương máu mang về những chiến công hiển hách. Trong đó không thể không nhắc đến chiến thắng “Điện Biên Phủ” lừng lẫy năm Châu chấn động địa cầu, làm thay đổi cách nhìn của thế giới đến đất nước Việt Nam nhỏ nhưng không “nhỏ” này. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống yêu nước, đoàn kết dân tộc, trên dưới đồng lòng, quyết chiến, quyết thắng tất cả tạo thành nhân tố tinh thần và càng được nâng lên một tầm cao mới. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của quân đội thực dân Pháp, can thiệp Mỹ. Mở ra hội nghị Giơnevơ chấm dứt chiến tranh, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, lập lại hoà bình Đông Dương, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Chiến dịch “Điện Biên Phủ” cùng bản Hiệp Định Giơnevơ đã trở thành một biểu tượng chói lọi có giá trị lịch sử, ý nghĩa sâu sắc trên nhiều lĩnh vực quân sự, chính trị, ngoại giao. Là thế hệ trẻ, được sinh ra trong thời hoà bình không thể nào không biết đến chiến thắng vĩ đại này. Nên em đã chọn đề tài “Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử kết thúc thắng lợi buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán đi đến ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Đông Dương. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định?” để có thể tìm hiểu và khai thác sâu hơn về trận đánh lịch sử cũng như tầm quan trọng của Hiệp Định.

2.Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của bài tiểu luận này là tìm hiểu về chiến dịch “Điện Biên Phủ” và Hiệp Định Giơnevơ. Để hiểu được tầm quan trọng của hai sự kiện này.

Nhiệm vụ nghiên cứu của bài chính là làm rõ về hoàn cảnh, diễn biến trận chiến “Điện Biên Phủ”. Và tìm hiểu về một vài nội dung cơ bản của Hiệp Định Giơnevơ, từ đó hiểu ra được ý nghĩa và giá trị thực tiễn của Hiệp Định.

3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là trận chiến lịch sử “Điện Biên Phủ” và Hiệp Định Giơnevơ.

Phạm vi nghiên cứu là bối cảnh lịch sử diễn ra trận đánh, nội dung cơ bản của Hiệp Định Giơnevơ từ năm 1953-1954

4.Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận dựa vào các quan điểm tư tưởng của Hồ Chí Minh đó cũng chính là đường lối đã dẫn dắt Đảng và dân ta đến nhiều thắng lợi.

Bài tiểu luận được nghiên cứu theo phương pháp lịch sử là chủ yếu ngoài ra còn sử dụng các phương pháp khác như logic và tổng kết thực tiễn lịch sử

5.Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận của đề tài mang đến cho ta cái nhìn rõ nét hơn về chiến dịch cùng đường lối đúng đắn của Đảng, đồng thời hiểu được nội dung cơ bản của Hiệp Định.

Còn về ý nghĩa thực tiễn, đề tài cho ta những bài học để xây dựng đất nước hiện nay. Cũng như là kinh nghiệm cho những đất nước trên thế giới vẫn chưa giành được độc lập.

NỘI DUNG

I. PHẦN LÝ LUẬN

1. Chiến dịch “Điện Biên Phủ”

a) Hoàn cảnh:

- Về phía địch: Vì kế hoạch Na-va không thực hiện được theo dự kiến, Pháp quyết định xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, với lực lượng lúc cao nhất lên đến 16.200 quân, được bố trí thành một hệ thống phòng thủ chặt chẽ gồm 49 căn cứ điểm. Cờ thế Pháp và Mỹ đều đưa Điện Biên Phủ trở thành “pháo đài bất khả xâm phạm”. Điện Biên Phủ trở thành địa điểm trung tâm của kế hoạch Nava

- Về phía ta:

+ Từ tháng 11-1953 đến tháng 2-1954, quân ta liên tục mở các cuộc tiến công ở Tây Bắc, Trung Lào, Bắc Tây Nguyên, Thượng Lào và các chiến trường phối hợp khác. Chiến thắng đó đã làm cho kế hoạch Na-va của địch đứng trước nguy cơ bị phá sản.

+ Đầu tháng 12-1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng mở chiến dịch Điện Biên Phủ, nhằm tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng Tây Bắc tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao để kết thúc chiến tranh.

+ Ta đã huy động đại bộ phận lực lượng chủ lực tham gia chiến dịch gồm 4 đại đoàn bộ binh (308, 312, 316, 304), một đại đoàn pháo binh, nhiều tiểu đoàn công binh, thông tin, vận tải, quân y,...thành lập Hội đồng cung cấp mặt trận Trung ương và các cấp để đảm bảo chi viện cho tiền tuyến, trong một thời gian ngắn có khoảng 55 nghìn quân, hàng chục tấn vũ khí, đạn dược, 27 nghìn tấn gạo... được đưa ra mặt trận. Như vậy, Điện Biên Phủ trở thành điểm quyết chiến chiến lược của quân dân Việt Nam.

b) Diễn biến: Chiến dịch “Điện Biên Phủ” được chia làm 3 đợt

- Đợt 1 (từ 13-3 đến 17-3-1954): Tiến công địch ở phân khu Bắc, tiêu diệt cứ điểm Him Lam, Độc Lập, buộc địch ở Bản Kéo phải ra hàng.

+ Ngày 13-3-1954: Đại tướng Võ Nguyên Giáp hạ lệnh mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ. Mục tiêu của trận đầu tiên là Him Lam. Đại đoàn 312 báo cáo thành công hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Ngày 15-3-1954: Quân ta tiến công đồi Độc Lập cờ Quyết Chiến Quyết Thắng bay trên đỉnh đồi.

+ Ngày 17-3-1954: Vào buổi sáng, quân địch bỏ chạy khỏi đồi Bản Kéo. Quân địch mất Him Lam, đồi Độc Lập, đồi Bản Kéo, phá vỡ cửa ngõ phía Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, ta đã diệt và bắt sống trên 2.000 tên địch. Đợt 1 chiến dịch kết thúc. Ta bố trí lực lượng cắt lìa Hồng Cúm ra khỏi phân khu trung tâm và bắt đầu xây trận địa chiến hào tiến công khu trung tâm.

- Đợt 2 (từ 30-3 đến 26-4-1954): Liên tiếp mở nhiều cuộc tiến công đánh vào các vị trí phòng thủ phía Đông phân khu trung tâm cứ điểm , gồm hệ thống phòng thủ trên các dãy đồi A1, D1, C1,E1, Mỹ phải tăng cường viện trợ khẩn cấp cho Pháp ở Đông Dương.

+ Ngày 31-3-1954: Địch phản kích hòng chiếm lại C1, D1, E1, nhưng hoàn toàn thất bại. Ở đồi A1, trung đoàn 102 của Đại đoàn 308 tới thay 174 của binh đoàn 316, khoảng 18 giờ tiến đánh đỉnh đồi, đánh suốt đêm, không thành công.

+ Ngày 2-4-1954: Địch tiếp tục phản kích ở đồi A1. Ta vẫn giữ được phần đồi đã chiếm, nhưng tạm ngưng tiến công lên đỉnh để bảo toàn lực lượng. Cũng ngày này, ở cứ điểm 311 phần lớn quân địch đầu hàng, một số bỏ chạy, ta chiếm mà không phải đánh.

+ Ngày 12-4-1954: Pháo bắn rơi chiếc máy bay thứ 50. Đó là chiếc B24 chở đầy bom chưa kịp thả. Lượng thuốc nổ chiến lợi phẩm lớn này dự định được đưa vào cuối đường hầm đang đào trên đồi A1.

+ Ngày 15 đến ngày 18-4-1954: Căn cứ điểm 105 bảo vệ phía bắc sân bay Mường Thanh bị quân ta uy hiếp. Địch huy động ba tiểu đoàn để cố giải tỏa áp lực, nhưng thất bại. Trung đoàn 165 thành công xóa sổ cứ điểm này.

+ Ngày 19 đến ngày 22-4-1954: Trung đoàn 36 tiến công cứ điểm 206 bảo vệ phía tây sân bay Mường Thanh. Ngày 23-4, Đờ Cát cho bộ binh theo xe tăng tới phá chiến hào của ta, nhưng bị chống cự kịch liệt, phải rút lui.

+ Ngày 27-4-1954: Pháp đưa quân từ Lào sang giải vây cho Điện Biên Phủ. Quân viện địch mới tới gần Mường Khoa đã bị bộ đội phục kích đánh tan, hốt hoảng tháo chạy về Lào.

- Đợt 3 (từ 1-5 đến 7-5-1954): Ta đồng loạt tiến công tiêu diệt các điểm dễ kháng của địch. Chiều 7-5-1954, tướng Đờ Cát cùng toàn bộ Bộ Tham mưu và binh lính tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ phải ra hàng.

+ Ngày 2-5-1954: Trung đoàn 209 (Đại đoàn 312) tiêu diệt hoàn toàn hai cứ điểm 505 và 505A ở phía đông sông Nậm Rốm. Cùng lúc đó ở Hồng Cúm, trung đoàn 57 (Đại đoàn 304) ép địch phải rút chạy khỏi khu C.

+ Ngày 4-5-1954: Đờ Cát họp các sĩ quan cao cấp dưới quyền mình, phổ biến kế hoạch “Hải âu lớn. Đêm ngày 4, ở phía tây trung đoàn 36 (Đại đoàn 308) tiêu diệt căn cứ điểm 311B.

+ Ngày 6-5-1954: Ta bắn pháo vào A1, C2 ở phía đông, 506 phía bắc, 310 phía tây. Ở phía tây, trung đoàn 102 (Đại đoàn 308) tiêu diệt căn cứ điểm 310.

+ Ngày 7-5-1954: Lần này quân địch nhanh chóng tan rã và phân tán. Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh tổng công kích vào Mường Thanh. Toàn bộ quân địch tại khu trung tâm đã đầu hàng, bắt được tướng Đờ Cát, cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi.

c) Kết quả: Sau 56 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm “Điện Biên Phủ”, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang quân dụng của địch. Đập tan kế hoạch Na va, Pháp bị giáng đòn nặng nề không dám xâm lược Việt Nam lần nữa. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo cơ sở thực lực về quân sự, chính trị cho cuộc đấu tranh ngoại

giao tại Hội nghị Giơnevơ. Thắng lợi này mang tầm vóc lịch sử, là một chiến công vĩ đại của nhân dân Việt Nam.

2. Hiệp định Giơnevơ

a) Hoàn cảnh:

- Về phía ta: Thắng lợi của quân dân ta trong cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) đã đập tan quân thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Thắng lợi đó giáng một đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh và tạo cơ sở cho cuộc đấu tranh ngoại giao để kết thúc cuộc kháng chiến.

- Về phía địch: Cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương trở thành gánh nặng kinh tế và xã hội đối với nước Pháp. Vì vậy Pháp đã quyết định tranh thủ viện trợ từ Mỹ nhằm thực hiện kế hoạch quân sự Nava với hy vọng tìm lối thoát trong danh dự. Nhưng nỗ lực cuối cùng này cũng bị thất bại sau khi thất thủ ở Điện Biên Phủ (7-5-1954).

- Về thế giới: Nguyên vọng của nhân dân toàn thế giới là hoà bình. Xu thế hoà hoãn đã bắt đầu xuất hiện trong quan hệ quốc tế. Vào tháng 1-1954, Hội nghị Ngoại trưởng 4 nước Liên Xô, Mỹ, Anh và Pháp ở Béc-lin thoả thuận việc triệu tập một Hội nghị quốc tế để giải quyết vấn đề chia cắt ở Triều Tiên và chấm dứt chiến tranh, lập lại nền hoà bình ở Đông Dương.

b) Nội dung cơ bản của Hiệp Định:

Với tinh thần giành lại độc lập, tự do cho nước nhà đoàn đại biểu Việt Nam dân chủ cộng hòa đã thực hiện chủ trương đẩy mạnh tiến công trên mặt trận ngoại giao tại Hội nghị Giơnevơ. Kiên quyết và kiên trì tiếp tục đấu tranh với Pháp và Mỹ. Với nội dung cơ bản như sau:

+ Các nước tham dự Hội nghị cam kết rằng tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào và Campuchia: độc lập, chủ quyền, thống nhất và

toàn vẹn lãnh thổ. Cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước này.

+ Các bên tham chiến ngừng bắn, lập lại hoà bình trên toàn lãnh thổ Đông Dương.

+ Các bên tham chiến tiến hành cuộc tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực.

- Quân đội nhân dân Việt Nam cùng quân đội Pháp tập kết ở hai miền Bắc – Nam, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời cùng một khu phi quân sự ở hai bên giới tuyến.
- Đối với lực lượng kháng chiến Lào, tập kết ở Sầm Nưa và Phong xali.
- Đối với Campuchia, lực lượng kháng chiến phục viên tại chỗ, không có vùng tập kết.

+ Cấm việc đưa quân đội nhân viên quân sự và vũ khí nước ngoài vào ba nước Đông Dương (Việt Nam, Lào, Campuchia). Các nước Đông Dương không được tham gia khối liên minh quân sự nào và không để các nước dùng lãnh thổ của mình vào việc gây chiến tranh hoặc phục vụ mục đích xâm lược.

+ Thành lập Ủy hội Quốc tế Kiểm soát Đình chiến Đông Dương gồm Ấn Độ, Ba Lan và Canada, và do Ấn Độ làm chủ tịch.

+ Trách nhiệm thi hành Hiệp định Giơnevơ thuộc về những người kí Hiệp định và những người kế tục sau họ.

c) Kết quả: Trải qua 75 ngày đấu trí căng thẳng giữa các bên, với 31 phiên họp. Dưới sự chuẩn bị trước những âm mưu nhằm phá hội nghị của Mỹ, đoàn ngoại giao Việt Nam đã thành công đàm phán và vào ngày 2/7/1954, các văn bản chính của Hội nghị Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Lần đầu tiên trong lịch sử, đây là một kì tích đối với Việt

Nam nói riêng và Đông Dương nói chung. Các nước lớn tham dự hội nghị đã cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia. Đây là cơ sở pháp lý quốc tế để nhân dân ba nước Đông Dương đấu tranh chống lại mọi hành động xâm lược của chủ nghĩa thực dân, đế quốc thời gian tiếp theo.

3. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của Hiệp Định Giơnevơ

a) Ý nghĩa lịch sử:

- Hiệp định Giơnevơ với Đông Dương là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận những quyền dân tộc cơ bản của các nước Đông Dương và được các cường quốc cùng các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng quyền dân tộc.

- Cùng với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, buộc thực dân Pháp phải rút hết quân đội về nước, lập lại hoà bình ở khu vực Đông Dương, làm thất bại âm mưu kéo dài mở rộng và quốc tế hóa chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Đông Dương. Với Hiệp định này, miền Bắc nước ta được giải phóng hoàn toàn, đi lên xây dựng xã hội chủ nghĩa, miền Bắc trở thành hậu phương lớn cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam.

- Với việc kí Hiệp định Giơnevơ, thể hiện sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Chính phủ ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị và ngoại giao. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh ngoại giao của ta sau này.

b) Giá trị thực tiễn: Hội nghị đánh dấu lần đầu tiên ngoại giao Việt Nam bước lên vũ đài đàm phán đa phương với sự tham gia của các cường quốc, để bàn về các vấn đề liên quan tới quyền cơ bản của chính dân tộc mình. Thắng lợi của ngoại giao Việt Nam tại Hội nghị Giơnevơ là dựa trên nền tảng sức mạnh đoàn kết dân tộc và sự phối hợp hiệu quả các mặt trận, tạo nên sức mạnh rất riêng của Việt Nam. Hội nghị Giơnevơ là một cột mốc lịch sử đối với sự nghiệp

Cách mạng của dân tộc ta. Chúng ta đã kiên trì, kiên quyết đấu tranh cho một giải pháp toàn diện về chính trị và quân sự; đạt được mục tiêu cơ bản, cốt lõi, giành được thắng lợi từng bước, tạo tiền đề đưa sự nghiệp cách mạng đấu tranh giành độc lập dân tộc và thống nhất đất nước đi đến thắng lợi trọn vẹn, vẻ vang sau này.

II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

1. Liên hệ thế giới

Hiệp Định Giơnevơ mang lại giá trị sâu sắc là đòn bẩy để đưa các nước Đông Dương lại gần hơn với quốc tế. Trải qua 67 năm, từ thực tiễn lịch sử đó để lại nhiều bài học giải quyết các vấn đề về bảo vệ độc lập chủ quyền, lãnh thổ, vùng trời, vùng biển, đảo. Ngày nay, trên thế giới mặc dù xu thế chủ đạo là hòa bình, dân chủ, hợp tác và phát triển, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, biến động. Cạnh tranh chiến lược, tranh chấp tài nguyên, chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, xung đột vũ trang cục bộ... vẫn diễn ra gay gắt. Đặc biệt, trên thế giới xuất hiện nhiều loại hình chiến tranh mới như chiến tranh mạng, chiến tranh công nghệ cao... Không chỉ vậy, khu vực Châu Á-Thái Bình Dương tiếp tục có nhiều chuyển dịch, biến động lớn, diễn biến phức tạp. Đây là khu vực có xu hướng trở thành trung tâm kinh tế-chính trị quan trọng hàng đầu thế giới. Cạnh tranh giữa các nước lớn ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương sẽ ngày càng gay gắt nhưng không phá vỡ hợp tác tại từng thời điểm và lĩnh vực nhất định. Đặc biệt, bất chấp sự phản đối của các nước trong khu vực và cộng đồng quốc tế. Trung Quốc vẫn cố tình hành động gây hấn ở Biển Đông. Đây là bước quân sự hóa khu vực nghiêm trọng, bị cộng đồng quốc tế lên án kịch liệt. Nhìn chung trên thế giới đã có những bước phát triển đáng kể, tiến tới liên kết toàn cầu, hội nhập hóa quốc tế.

2. Liên hệ trong nước

Việt Nam ngày một hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới, mở rộng quan hệ hợp tác đa phương, song phương thì quan điểm "Hòa bình, độc lập, thống nhất và dân chủ" trong Hiệp định Giơ-ne-vơ vẫn là bài học trường tồn tươi

nguyên giá trị. Do vậy, quân sự, quốc phòng đảm nhận nhiệm vụ hết sức nặng nề, đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả nhằm phục vụ đắc lực mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh”. Để thực hiện các mục tiêu đó, chúng ta phải tỉnh táo, kiên định với những vấn đề mang tính nguyên tắc, mềm dẻo, linh hoạt ứng xử, xử lý các quan hệ. Đặc biệt, chúng ta phải linh hoạt, thực tế trong xác định và xử lý vấn đề đối tác, tạo môi trường thuận lợi để phát triển đất nước. Về đối ngoại, chúng ta triển khai hội nhập quốc tế sâu rộng, xây dựng mạng lưới đối tác chiến lược và đối tác toàn diện. Uy tín và vị thế của đất nước không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế, đặc biệt là trong những năm gần đây, thể hiện qua việc các nước tin tưởng, ủng hộ ta tổ chức các sự kiện quốc tế quan trọng và đảm nhận những trọng trách quốc tế như: Diễn đàn Nghị viện châu Á - Thái Bình Dương - APPF 26, Diễn đàn Kinh tế thế giới về ASEAN - WEF ASEAN, Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều lần thứ hai; Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch ASEAN...

3. Liên hệ bản thân

Thế giới ngày càng hội nhập đây là một cơ hội lớn để Việt Nam phát triển kinh tế cũng như để những người anh em láng giềng biết đến truyền thống văn hóa của đất nước ta. Bác Hồ đã từng nói “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải có công giữ nước”. Là một sinh viên vẫn đang ngồi trên ghế nhà trường em sẽ tuyên truyền với mọi người là công dân Việt Nam cần ghi nhớ sự kiện lịch sử của đất nước, có trách nhiệm giữ gìn và phát huy những truyền thống quý báu của cha anh ta trong sự nghiệp đấu tranh để xây dựng nên độc lập, tự do em đang có ngày hôm nay. Hiện nay, tình hình dịch bệnh đang diễn biến hết sức phức tạp. Vì một Việt Nam hoàn toàn “tự do”. Với vai trò là một người công dân em sẽ khích lệ mọi người đi tiêm vacxin và thực hiện nguyên tắc 5K để gián tiếp bảo vệ an toàn sức khỏe và “tự do” trong thời kì hòa bình này của mỗi một người dân.

KẾT LUẬN

Dưới sự chỉ đạo tài tình của Đảng và đường lối đúng đắn chủ tịch Hồ Chí Minh cùng sự đoàn kết một lòng đánh đuổi quân thù khỏi lãnh thổ Việt Nam quân và dân ta đã thành công chiến thắng trong trận chiến “Điện Biên Phủ”. Mở ra hội nghị Giơnevơ khiến không chỉ Pháp mà các nước bạn bè trên thế giới đều công nhận nền độc lập và chủ quyền của đất nước Việt Nam ta. Đoàn ngoại giao tuy còn non trẻ của Việt Nam đã từng bước phá vòng vây, âm mưu của quốc tế tạo cục diện có lợi cho ta trong bối cảnh phức tạp tại hội nghị. Như vậy chiến thắng “Điện Biên Phủ” và Hiệp Định Giơnevơ là những sự kiện mang tầm vóc lịch sử đối với Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Tạo tiền đề cho một kỷ nguyên mới- kỷ nguyên hòa bình.

Đặc biệt, sau một khoảng thời gian dài đấu tranh khẳng định chủ quyền, bảo vệ đất nước, giành lại độc lập tự do. Em xin được cảm ơn Đảng và nhà nước đã không ngừng củng cố, phát triển bộ máy chính trị “của dân, do dân và vì dân” đưa đất nước dân chủ cộng hòa ngày càng phát triển về mọi mặt. Đồng thời em cũng xin được cảm ơn cô Phạm Thị Hồng Thúy vì đã giảng dạy giúp em hiểu thêm về những dấu mốc lịch sử quan trọng này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban tuyên giáo huyện ủy_ “Chiến thắng điện biên phủ”

(<http://huyenuy.namtramy.quangnam.gov.vn/Default.aspx?tabid=1292&Group=209&NID=3253&chien-thang-dien-bien-phu-1954--y-nghia-lich-su-va-gia-tri-thoi-dai>)

2. Báo nhân dân_ “Hiệp định gionevo khẳng định khát vọng hòa bình thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ”

(<https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/hiep-dinh-gio-ne-vo-khang-dinh-khat-vong-hoa-binh-thong-nhat-va-toan-ven-lanh-tho-cua-viet-nam-208609/>)

3. Học viện ngân hàng khoa lý luận chính trị_ “Tài liệu lịch sử đảng”

(<http://hvnlib247.vn/opac/v3/bookdetail.aspx?id=2505081950>)

4. Wikipedia_ “Chiến dịch Điện Biên Phủ”

(https://vi.wikipedia.org/wiki/Chi%E1%BA%BFn_d%E1%BB%8Bch_%C4%90i%E1%BB%87n_Bi%C3%AAn_Ph%E1%BB%A7)